

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**Dành cho người lao động đăng ký dự tuyển đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản  
theo Chương trình IM Japan**

**I. Người lao động**

- Họ và tên: .....
- Ngày sinh:..... Số CMND:.....  
Cấp ngày..... tại.....
- Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
- .....
- Địa chỉ nơi cư trú hợp pháp (nếu có): .....
- .....

**II. Đại diện gia đình người lao động (bố, mẹ, vợ, chồng hoặc người giám hộ hợp pháp)**

- Họ và tên: .....
- Ngày sinh:..... Số CMND:.....  
Cấp ngày..... tại.....
- Quan hệ với người lao động là: .....
- Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
- .....

**Chúng tôi cam kết đã đọc và hiểu kỹ các nội dung thông tin  
về Chương trình như sau:**

Chương trình đưa thực tập sinh Việt Nam đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản được thực hiện từ năm 2006 theo Thỏa thuận giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Việt Nam và Tổ chức đào tạo nhân lực quốc tế Nhật Bản (IM Japan).

Trung tâm Lao động ngoài nước là đơn vị trực thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, được giao là đầu mối phối hợp với Tổ chức IM Japan thực hiện Chương trình.

**1. Điều kiện đăng ký dự tuyển tham gia chương trình:**

- Từ 20 đến 30 tuổi.
- Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên;
- Cao từ 1<sup>m</sup>60 trở lên đối với nam và từ 1<sup>m</sup>50 trở lên đối với nữ, cân nặng phù hợp với chiều cao;
- Không xăm mình (kể cả hình xăm đã xóa); không bị dị tật; không có sẹo ảnh hưởng đến khả năng vận động; thị lực 2 mắt không đeo kính đạt **từ 7/10** trở lên, không bị nhược thị, rối loạn sắc giác;
- Có đủ sức khỏe để đi làm việc ở nước ngoài;
- Có đạo đức tốt, ý thức kỷ luật tốt, không có tiền án;
- Chưa từng tham gia các chương trình đào tạo thực tập sinh của Nhật Bản;
- Chưa từng cư trú và làm việc bất hợp pháp tại nước ngoài.

## **2. Phương thức thi tuyển**

### **2.1. Đối với ứng viên nam:**

#### **\*) Ngành sản xuất chế tạo:**

- **Vòng 1:** Thi toán, tổng số câu hỏi là 20 câu, thời gian làm bài 45 phút, tổng điểm tối đa 100 điểm. Lựa chọn theo nguyên tắc lấy từ người có điểm đạt từ 60 điểm trở lên (chỉ những người đạt Vòng 1 mới được thi các vòng tiếp theo).

- **Vòng 2:** Kiểm tra thân thể, thị lực, sắc giác và thi thể lực (chống đẩy 35 lần, gập cơ bụng 25 lần và chạy 3.000m).

- **Vòng 3:** Phỏng vấn (đánh giá nguyện vọng cá nhân, kinh nghiệm thực tế, tư cách, tác phong).

- Nguyên tắc trúng tuyển: Những người đạt yêu cầu Vòng 1 và đáp ứng yêu cầu của Vòng 2 và Vòng 3 sẽ được lựa chọn trúng tuyển.

#### **\*) Ngành xây dựng:**

- **Vòng 1:** Thi toán, tổng số câu hỏi là 20 câu, thời gian làm bài 45 phút, tổng điểm tối đa 100 điểm. Lựa chọn theo nguyên tắc lấy từ người có điểm đạt từ 40 điểm trở lên (những người đạt Vòng 1 mới được thi các vòng tiếp theo).

- **Vòng 2:** Kiểm tra thân thể, thị lực, sắc giác và thi thể lực (chống đẩy 35 lần, gập cơ bụng 25 lần và chạy 3.000m).

- **Vòng 3:** Phỏng vấn (đánh giá nguyện vọng cá nhân, kinh nghiệm thực tế, tư cách, tác phong).

- Nguyên tắc trúng tuyển: Những người đạt yêu cầu Vòng 1 và đáp ứng yêu cầu của Vòng 2 và Vòng 3 sẽ được lựa chọn trúng tuyển.

### **2.2. Đối với ứng viên nữ:**

- **Vòng 1:** Thi Toán. Chỉ những người đạt yêu cầu của Vòng 1 mới được thi các vòng tiếp theo.

- **Vòng 2:** Kiểm tra thân thể, thị lực, sắc giác và thi thể lực (chống đẩy 20 lần, gập cơ bụng 15 lần và chạy 1.500m trong thời gian 11 phút).

- **Vòng 3:** Phỏng vấn (đánh giá nguyện vọng cá nhân, kinh nghiệm thực tế, tác phong).

Nguyên tắc trúng tuyển: Những người đạt yêu cầu Vòng 1, Vòng 2 và đáp ứng yêu cầu của Vòng 3 sẽ được lựa chọn trúng tuyển.

### **2.3. Nguyên tắc thay đổi ngành dự thi (đối với ứng viên nam)**

- Trường hợp người lao động đăng ký dự thi ngành sản xuất chế tạo nhưng trượt ở vòng thi toán, nếu có nguyện vọng làm việc trong ngành xây dựng và điểm thi toán đạt từ 40 điểm trở lên, sẽ được chuyển sang thi tuyển đối với ngành xây dựng ở các Vòng 2 và Vòng 3 tiếp theo.

- Người lao động thi trượt, không có nguyện vọng chuyển đổi ngành dự thi hoặc không đủ điều kiện chuyển đổi ngành dự thi sẽ được đăng ký thi lại vào các đợt thi tuyển sau.

**3. Thời gian đào tạo:** đào tạo tiếng Nhật và bồi dưỡng kiến thức cần thiết trước khi xuất cảnh từ 6 - 8 tháng tại Cơ sở đào tạo của Trung tâm Lao động ngoài nước tại Hà Nội.

**4. Chi phí tham gia chương trình:** Chi phí làm hộ chiếu, lệ phí visa, chi phí khám sức khỏe, học phí và tiền ký túc xá trong thời gian tham dự khóa đào tạo dự bị (2 - 3 tháng), ôn tập tiếng Nhật 01 tháng trước khi xuất cảnh, tiền ăn trong thời gian đào tạo tại Việt Nam. (Tổng chi phí để tham dự chương trình dự kiến trong khoảng từ 20 - 30 triệu/đồng).

*Ngoài các khoản chi phí nêu trên, người lao động khi tham gia Chương trình này không phải nộp bất kỳ khoản chi phí nào khác.*

## **5. Quyền lợi khi tham gia chương trình**

**5.1. Mức lương:** Hưởng mức lương theo hợp đồng sau khi đã khấu trừ tiền thuế, bảo hiểm và tiền nhà ở trong khoảng từ 18 đến 20 triệu đồng/tháng (*chưa bao gồm tiền làm thêm ngoài giờ*).

### **5.2. Các khoản được hỗ trợ từ Tổ chức IM Japan**

- Tiền học phí và ký túc xá trong thời gian tham dự khóa đào tạo chính thức tiếng Nhật (4 tháng) trước phái cử và tiền vé máy bay.

- Sau khi hoàn thành chương trình thực tập, về nước đúng thời hạn sẽ được Tổ chức IM Japan hỗ trợ từ 600.000 Yên đến 1.000.000 Yên (tương đương từ 120 triệu đồng đến 200 triệu đồng) tùy vào số năm thực tập để khởi nghiệp; được nhận khoản tiền bảo hiểm hưu trí (khoảng 80 triệu đồng sau 3 năm thực tập).

- Trung tâm Lao động ngoài nước và Tổ chức IM Japan sẽ hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm sau khi hoàn thành chương trình về nước.

### **5.3. Chính sách hỗ trợ trong thi tuyển đối với đối tượng ưu tiên**

Những người lao động thuộc đối tượng sau đây, nếu có kết quả môn thi Toán đạt từ 30 điểm trở lên sẽ được ưu tiên cộng điểm vào kết quả bài thi toán (*những người thi môn Toán đạt kết quả dưới 30 điểm không được cộng điểm ưu tiên*), cụ thể như sau:

- Người lao động là con thương binh, liệt sỹ, người có công: **20 điểm.**

- Người lao động thuộc các huyện nghèo theo quy định tại Quyết định số 275/2018/QĐ-TTg ngày 17/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt danh sách các huyện nghèo và thoát nghèo giai đoạn 2018 - 2020: **20 điểm.**

- Người lao động thuộc các huyện nghèo và dân tộc thiểu số của các tỉnh miền núi: **15 điểm**; người lao động không thuộc đối tượng huyện nghèo hoặc dân tộc thiểu số của các tỉnh miền núi: **10 điểm.**

- Người lao động thuộc hộ nghèo và dân tộc thiểu số của các tỉnh không phải là tỉnh miền núi: **10 điểm.**

### **5.4. Hỗ trợ kinh phí đối với các đối tượng ưu tiên**

Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, lao động cư trú dài hạn trên địa bàn huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo thuộc Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07/3/2018 và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 được hỗ trợ theo quy định.

## **6. Nghĩa vụ**

- Người lao động phải chấp hành các quy định của pháp luật Nhật Bản và Quy tắc thực tập kỹ thuật.

- Tuân thủ đúng hợp đồng thực tập kỹ thuật đã ký kết với công ty tiếp nhận Nhật Bản.

## **7. Hồ sơ đăng ký dự tuyển**

Người lao động **lựa chọn ngành thực tập** (sản xuất chế tạo hoặc xây dựng) theo nguyện vọng cá nhân ngay từ khi nộp Hồ sơ đăng ký dự tuyển và hoàn thiện hồ sơ như sau:

- Người lao động tự tải toàn bộ mẫu hồ sơ trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Lao động ngoài nước [www.colab.gov.vn](http://www.colab.gov.vn) tại Mục *Tài biểu mẫu*.

- Hồ sơ gồm các loại giấy tờ sau:

+ Đơn đăng ký dự thi, Sơ yếu lý lịch, Bản cam kết, Giấy khám và chứng nhận sức khỏe theo mẫu của Trung tâm; Bản sao có chứng thực các giấy tờ: Giấy chứng minh nhân dân, Sổ hộ khẩu, Bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên.

+ Bản sao có chứng thực chứng nhận thuộc đối tượng gia đình chính sách, con thương binh, liệt sỹ; giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số với đối tượng là người lao động đang cư trú tại các địa phương được hưởng chính sách hỗ trợ trong thi tuyển nêu trên (nếu có).

### **8. Cách thức và thời gian nộp hồ sơ**

- Người lao động hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn nộp về Trung tâm Lao động ngoài nước (địa chỉ: **Số 1, Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội**) theo một trong 2 hình thức:

+ Đến nộp trực tiếp tại Trung tâm (khi đến nộp mang theo Thẻ căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân để đối chiếu);

+ Trực tiếp đi gửi bảo đảm chuyển phát nhanh qua đường bưu điện về Trung tâm.

### **9. Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, thời gian, địa điểm thi tuyển và kết quả thi tuyển**

Trung tâm Lao động ngoài nước sẽ thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển và kết quả thi tuyển cho những người lao động theo các hình thức sau:

- Nhắn tin trực tiếp vào số điện thoại của người lao động ghi trong hồ sơ.

- Đăng tải thông tin trên website của Trung tâm Lao động ngoài nước tại địa chỉ: [www.colab.gov.vn](http://www.colab.gov.vn).

### **10. Tham dự các khóa đào tạo**

Nếu trúng tuyển tham gia chương trình người lao động sẽ tham gia các khóa đào tạo tại Cơ sở đào tạo của Trung tâm Lao động ngoài nước tại Hà Nội trong thời gian từ 6 – 8 tháng phụ thuộc vào yêu cầu cụ thể của các công ty tiếp nhận.

***Lưu ý:** Để đề phòng các trường hợp lừa đảo, thu tiền ngoài quy định người lao động tuyệt đối: không nhờ người khác nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển, không nộp hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân trung gian, môi giới; không tham gia các lớp học ôn tập, tạo nguồn, không ký kết các hợp đồng tư vấn về chương trình có thu phí.*

Tôi và gia đình cam kết đã đọc hiểu và thực hiện đúng các quy định của chương trình và chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu không thực hiện đúng các quy định của chương trình.

....., ngày      tháng      năm 20....

**Đại diện gia đình người lao động**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Người lao động**  
(Ký, ghi rõ họ tên)